

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIN HỌC ỨNG DỤNG VĂN PHÒNG NÂNG CAO

Ngày kiểm tra: 03/10/2020

Thời gian kiểm tra: 08h00

Thời gian ôn tập: từ 12/09/2020 đến 19/09/2020

Địa điểm kiểm tra: Số 1 Đoàn Kết, P Bình Thọ, Q Thủ Đức, TP HCM

Lớp: THN2

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Điểm TBC	Kết Quả	Xếp Loại	Ghi chú
							Lý thuyết	Thực hành				
1	TN39	Trương Quế	Anh	19/09/1996	Tây Ninh	Nữ	9.7	5.5	7.60	Đạt	Trung Bình	THN2
2	TN40	Đỗ Nguyễn Quỳnh	Châu	16/06/1987	Đồng Nai	Nữ	7.7	5	6.35	Đạt	Trung Bình	THN2
3	TN41	Đoàn Thị Quế	Chi	07/03/1982	Long An	Nữ	10	9	9.50	Đạt	Giỏi	THN2
4	TN42	Nguyễn Thị Bảo	Chi	08/05/1999	Đăk Lăk	Nữ	5.3	6.5	5.90	Đạt	Trung Bình	THN2
5	TN43	Hoàng Ngọc	Hải	26/03/1995	Hà Tĩnh	Nam	5.7	5.5	5.60	Đạt	Trung Bình	THN2
6	TN44	Vũ Thị	Hiên	02/09/1982	Thái Bình	Nữ	7.3	7	7.15	Đạt	Khá	THN2
7	TN45	Bùi Thị	Hiên	18/05/1992	Bình Định	Nữ	9	4	6.50	Đạt	Trung Bình	THN2
8	TN46	Dương Thị Thu	Hiên	20/04/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	10	8.5	9.25	Đạt	Giỏi	THN2
9	TN47	Nguyễn Thị	Hợp	02/08/1981	Quảng Ngãi	Nữ	8.7	6	7.35	Đạt	Khá	THN2
10	TN48	Phạm Văn	Hùng	25/02/1988	Thanh Hoá	Nam	8.7	5.5	7.10	Đạt	Trung Bình	THN2
11	TN49	Vũ Thị Thiên	Hường	18/04/1977	Thái Bình	Nữ	8.7	5.5	7.10	Đạt	Trung Bình	THN2
12	TN50	Cao Thị Thúy	Kiều	09/09/1980	Hà Tĩnh	Nữ	7	3.5	5.25	Đạt	Trung Bình	THN2
13	TN51	Nguyễn Thị Thùy	Linh	14/05/1995	Bắc Giang	Nữ	9.3	8	8.65	Đạt	Giỏi	THN2
14	TN52	Trần Thị Mỹ	Linh	11/03/1998	Hà Nội	Nữ	5	5	5.00	Đạt	Trung Bình	THN2
15	TN53	Hoàng Thị Bảo	Linh	02/03/2000	Lâm Đồng	Nữ	9.7	5.5	7.60	Đạt	Trung Bình	THN2
16	TN54	Nguyễn Thị	Lý	12/11/1984	Bình Dương	Nữ	10	9	9.50	Đạt	Giỏi	THN2

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Điểm TBC	Kết Quả	Xếp Loại	Ghi chú
							Lý thuyết	Thực hành				
17	TN55	Nguyễn Tiến	Mạnh	16/07/1987	Nghệ An	Nam	9.7	6.5	8.10	Đạt	Khá	THN2
18	TN56	Nguyễn Hoàng	Nam	04/08/1983	TP. Hồ Chí Minh	Nam	5	7	6.00	Đạt	Trung Bình	THN2
19	TN57	Huỳnh Ngọc Trúc	Ngân	20/07/1997	Quảng Nam	Nữ	9.3	4.5	6.90	Đạt	Trung Bình	THN2
20	TN58	Võ Thị Thu	Ngân	18/06/1999	Khánh Hòa	Nữ	6.7	3	4.85	Không Đạt	Không đạt	THN2
21	TN59	Chu Thị	Ngọc	06/06/1996	Nghệ An	Nữ	7.3	9	8.15	Đạt	Giỏi	THN2
22	TN60	Nguyễn Thị	Nhung	20/02/1998	Nghệ An	Nữ	8.3	7	7.65	Đạt	Khá	THN2
23	TN61	Trần Vĩnh	Phúc	27/03/1977	TP. Hồ Chí Minh	Nam	9.3	9	9.15	Đạt	Giỏi	THN2
24	TN62	Nguyễn Đức	Phước	24/08/1992	Đồng Nai	Nữ	6.3	3	4.65	Không Đạt	Không đạt	THN2
25	TN63	Nguyễn Thị Kim	Thanh	24/03/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	9	5	7.00	Đạt	Trung Bình	THN2
26	TN64	Ngô Thị Minh	Thi	10/02/1971	Bình Định	Nữ	8.7	7	7.85	Đạt	Khá	THN2
27	TN65	Nguyễn Minh	Thư	15/10/1994	Đồng Nai	Nữ	9.3	4	6.65	Đạt	Trung Bình	THN2
28	TN66	Dương Thanh	Thúy	12/09/1997	Bến Tre	Nữ	8.3	6.5	7.40	Đạt	Khá	THN2
29	TN67	Võ Thị Bích	Trâm	06/12/1993	Tây Ninh	Nữ	10	8	9.00	Đạt	Giỏi	THN2
30	TN68	Võ Thị Cẩm	Tú	21/08/1999	TP Hồ Chí Minh	Nữ	9	8	8.50	Đạt	Giỏi	THN2

Tổng số thí sinh dự kiểm tra: 30

Tổng số thí sinh vắng dự kiểm tra: 00

Tổng số thí sinh đạt: 28

Tổng số thí sinh không đạt: 02

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên)

ThS. Dương Công Hiếu

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ths. Lương Kim Anh

TP Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2020

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Thị Tô Thắm